| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **150**/2022/HS -ST
Ngày: 17/8/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Mai Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Quang Huy

Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

-*Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2022/TLST - HS ngày 25/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST – HS ngày 03/8/2022 đối với bị cáo:

**Ngô Trung D, sinh năm 1979**; HKTT: Số 23, tổ 1, phường T, quận H, TP. H; Chỗ ở: 12/424/32 T, phường T, quận H, TP. H; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Ngô Bá D và bà Ngụy Thị L; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thanh T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Công ty cổ phần Proship; Địa chỉ: 602/45D Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Dy Toàn - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim A, sinh năm 1994; HKTT: Thôn T, xã H, huyện M, TP.H; Chỗ ở: Khu tập thể trại tạm giam, tổ 16, phường K, quận H, TP.H. (Có đơn xin vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Trần Thị V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Công ty L, N8A8 Nguyễn Thị T, phường N, quận T, TP.H. (Có đơn xin vắng mặt).

+ Chị Ngô Thị N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 20/165 T, phường T, quận H, TP.H. (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1990

Địa chỉ: P2710 - G2 - Sunshine Garden, D, phường V, quận H, TP.H. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 20, phường Y, quận H, TP.H. (Vắng mặt).

## NỘI DNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dng vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Trung D là nhân viên của Công ty Cổ phần Proship - Chi nhánh số 17 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, khoảng từ năm 2017 đến 2018, trước đó Công ty có kí hợp đồng lao động với D (nhưng từ năm 2020 thì Công ty đã không kí hợp đồng với D nữa). Công việc hàng ngày của D là nhận hàng tại văn phòng sau đó đi giao cho khách, những đơn hàng nào phải thu tiền (thu hộ người gửi) thì D phải có trách nhiệm thu tiền và nộp về Công ty (qua bộ phận kế toán) khi hết ngày làm việc.

Ngày 26/8/2020, Công ty giao cho D 12 đơn hàng để giao cho khách, trong đó có 04 đơn hàng giao cho chị Nguyễn Thị Minh N (SN: 1990 – NKTT: phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội), địa chỉ giao nhận tại số 37 phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, phải thu tổng số tiền 3.141.000 đồng, do chị N quên nên chưa chuyển khoản ngay vì vậy D chưa nộp tiền về Công ty được. Ngày 29/8/2020, chị Lê Thị Kim A - Giám đốc chi nhánh thông báo Công ty sẽ cho D nghỉ việc khi hết tháng 8 (tức hết ngày 31/8/2020).

Ngày 31/8/2020, Công ty giao cho D 08 đơn hàng, trong đó có 03 đơn hàng phải thu tiền về. Cụ thể: D giao cho chị Trần Thị V (SN: 1988 - NKTT: phường Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội), địa chỉ giao nhận tại 334, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội, 01 đơn hàng này phải thu số tiền là 101.000.000 đồng. Sau khi giao hàng, D đã đề nghị khách hàng chuyển số tiền trên vào tài khoản số 19035764777017 mang tên Ngô Trung D tại ngân hàng Techcombank chi nhánh Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội và chị Trần Thị V đã chuyển khoản cho D số tiền 101.000.000 đồng. Cùng

ngày, D giao tiếp 01 đơn hàng cho chị Phương Lê Linh trên đơn hàng có tài khoản facebook là chị Ngô Thị N (SN: 1995 - chỗ ở: số 20/165 Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội) với số tiền 34.760.000 đồng. Sau khi nhận hàng, anh Nguyễn Đức Hiệp (SN: 1995 - chồng chị N) đã sử dụng tài khoản số 19032324455558 mang tên Ngô Thị N (vợ anh Hiệp) để chuyển số tiền 34.760.000 đồng đến tài khoản số 19035764777017 mang tên Ngô Trung D tại ngân hàng Techcombank. Ngoài ra, D còn giao 01 đơn hàng cho anh Nguyễn Viết H (có số điện thoại 098933786 - nhận tại địa chỉ 58B, Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội) sau khi giao hàng xong D trực tiếp nhận số tiền 1.000.000 đồng từ khách hàng. Đến ngày 31/8/2020, chị Nguyễn Thị Minh N đã chuyển khoản vào số tài khoản của D để trả số tiền 3.141.000 đồng. Tính đến ngày 31/8/2020, tổng số tiền mà D phải nộp về Công ty Cổ phần Proship - Chi nhánh số 17 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, số tiền 139.901.000 đồng. Mặc dù, D đã nhận đủ số tiền trên từ khách hàng nhưng D lấy lí do khách hàng chưa chuyển trả hết tiền nên chưa chuyển trả Công ty được.

Đến khoảng 16h ngày 01/9/2020, D đến Công ty và hỏi chị Nguyễn Thị Huệ (SN: 1990 - NKTT: TDP số 1, phường Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) kế toán Công ty, kiểm tra xem D phải nộp bao nhiêu tiền về Công ty. Khi chị Huệ kiểm tra và thông báo cho D biết số tiền phải nộp về Công ty là 139.901.000 đồng. Do không muốn nộp tiền về trả Công ty mà muốn chiếm đoạt số tiền trên, D làm động tác sờ tay vào túi quần phía sau rồi nói " thôi chết rồi, rơi mất tiền rồi" mục đích nại ra lí do làm rơi mất tiền để không phải nộp lại trả Công ty. Chị Huệ đã bảo D kiểm tra lại chứ nhiều tiền thế làm sao mà rơi được. D nói "anh đến ngân hàng rút tiền cho vào túi bóng và nhét vào túi quần", chị Huệ bảo D kiểm tra tìm lại ở cây ATM xem sao thì D cho biết rút tiền tại quầy, sau đó D bảo đi tìm một lúc sau quay lại thông báo là mất số tiền trên. Toàn bộ nội Dng sự việc D đến Công ty cổ phần Proship, nại ra lý do rơi mất tiền đã được Camera an ninh (ghi hình có âm thanh) ghi lại. Số tiền 139. 901.000 đồng chiếm đoạt của Công ty cổ phần Proship, D đã tiêu sài cá nhân hết và hứa sẽ hoàn trả lại số tiền trên cho Công ty vào tháng 11/2020, sau đó không trả.

Ngày 20/10/2021, chị Lê Thị Kim A (SN: 1994 - NKTT: khu tập thể Trại tạm giam số 3, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội) - Giám đốc chi nhánh Công ty Cổ phần Proship - Chi nhánh số 17 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đã đến Công an quận Nam Từ Liêm trình báo sự việc.

Ngày 10/11/2021, tiến hành sao kê tài khoản số 19035764777017 mang tên Ngô Trung D, tại ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam - chi nhánh Bà Triệu cung cấp: Trong ngày 31/8/2020, D đã nhận chuyển khoản số tiền 138.901.000 đồng từ khách hàng. Đến ngày 27/9/ 2020, số dư trong tài khoản của D còn lại 128.829.045 đồng, đến ngày 27/10/2021, tài khoản của D không còn tiền nữa.

Tại bản kết luận giám định số 8949/ KL - KTHS ngày 21/3/2021 của Viện khoa học hình sự bộ Công an, xác định:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội Dng trong file video mẫu cần giám định.

- Tiếng nói của người đàn ông (Ký hiệu: D trong Bản dịch nội Dng ghi âm mẫu cần giám định) trong file video mẫu cần giám định và tiếng nói của Ngô Trung D trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Nội Dng cuộc nói chuyện trong file video mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản:

"D: Bố ai biết được…rơi bố nào không biết, tìm hết rồi, đút túi quần sau nó rơi; Sáng ra…quá đi đãi bạn bè tí…sau rút tiền trước mẹ nó…rút tiền…sau đinh ninh trong túi quần…rơi cụ nó rồi; Có túi ni lông…sau này, bọc cả…nhỏ cho vào đây tiện em hiểu chưa; Đấy…túi ni lông; …bắt đầu ngấm rượu rồi say rồi".

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Trung D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của Ngô Trung D phù hợp với lời khai của đại diện Công ty cổ phần Proship và tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Về dân sự: Chị  Lê Thị Kim A - đại diện công ty cổ phần Proship yêu cầu Ngô Trung D bồi thường số tiền 139.901.000 đồng. Ngày 09/12/2021, Ngô Trung D đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng. Ngày 17/6/2022, D bồi thường số tiền 69.901.000 đồng. Chị Kim A đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Cáo trạng số 155/QĐ - VKSNTL ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Ngô Trung D tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Ngô Trung D từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Ngô Trung D khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai báo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dng vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội Dng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội Dng cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/8/2020 và ngày 31/8/2020, tại số 17 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của Công ty cổ phần Proship giao cho công việc đi giao hàng và thu tiền của khách hàng đã có hành vi gian dối thu tiền của khách hàng nhưng không nộp về Công ty nhằm chiếm đoạt tài sản. Qua đó, bị cáo đã chiếm đoạt 139.901.000 đồng của Công ty cổ phần Proship. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được việc tự ý chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 26/8/2020 và ngày 31/8/2020, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nhưng ngày 26/8/2020, chị N là người mua hàng chỉ nhận hàng chưa chuyển khoản cho bị cáo. Ngày 31/8/2022 bị cáo nhận chuyển khoản của 03 người, cụ thể: chị N chuyển khoản 3.141.000 đồng, chị Trần Thị V chuyển khoản 101.000.000 đồng, anh Nguyễn Đức Hiệp (chồng chị Ngô Thị N) sử dụng tài khoản của chị Ngô Thị N chuyển khoản 34.760.000 đồng, anh Nguyễn Viết H trả trực tiếp cho bị cáo 1.000.000 đồng. Như vậy trong ngày 31/8/2022 bị cáo nhận 139.901.000 đồng, sau

đó nảy lòng tham đã chiếm đoạt để chi trả tiền thuốc và viện phí cho con trai và bố đẻ. Theo Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì các lần phạm tội sau của bị cáo đều là tội phạm ít nghiêm trọng.

Tuy nhiên xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với Cách mạng, bị cáo có bố đẻ là ông Ngô Bá Dũng được Hội đồng cố vấn Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng 3 vì đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước; là thương binh 2/4, Quyết định số 52/QĐ-LĐTBXH ngày 15/11/2007 Quyết định về việc trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở Lao động thương binh xã hội tỉnh Nam Định cấp và được hưởng trợ cấp do nhiễm chất độc hóa học. Em trai bị cáo là Ngô Đại Dương bị ảnh hưởng chất độc da cam từ bố đẻ là ông Ngô Bá Dũng theo Quyết định số 48/2001/QĐ-LĐTBXH ngày 01/6/2001 của Sở Lao động thương xã hội tỉnh Nam Định; con trai bị cáo là Ngô Hoàng Anh, SN 2008 bị khuyết tật dạng Trí tuệ tâm thần theo Giấy xác nhận khuyết tật số 04/HBT/TN 00170 ngày 10/9/2018 được Ủy ban nhân dân phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cấp và được cấp Sổ lĩnh tiền trợ cấp cứu trợ xã hội hàng tháng. Nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt ngoài lần phạm tội này người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, nơi làm việc, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có công việc không có thu nhập, bố, em trai, con trai đều bị nhiễm chất độc da cam, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nếu người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng vụ án: Không.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Trung D phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Trung D **30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Ngô Trung D cho UBND phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**
- *Toà án thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *Công an quận Nam Từ Liêm ;*
- *Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm ;*

*- Bị cáo;*
*- Bị hại; Người có QLNVLQ;*
*- THAHS;*
*- Lưu HS; VP*.

**Mai Thị Hương**